

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2016 - 2020 vốn cân đối ngân sách địa phương

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020 vốn cân đối ngân sách địa phương, với các nội dung sau:

I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Theo quy định của Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh điều chỉnh kế hoạch đầu tư trung hạn do thay đổi nhu cầu sử dụng hoặc khả năng triển khai thực hiện vốn kế hoạch hằng năm giữa các cơ quan, đơn vị của địa phương.

Trong thực tế, có một số dự án được đưa vào thực hiện đầu tư nhưng do vướng mắc về thủ tục nên có tiến độ thực hiện chậm (dự án Nâng cấp Bệnh viện đa khoa tỉnh lên hạng 1), một số dự án phù hợp chuyển qua sử dụng nguồn chi thường xuyên. Đồng thời, có một số dự án cấp bách khác, phát sinh cần bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn để triển khai thực hiện. Vì vậy, việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 vốn cân đối ngân sách địa phương là cần thiết.

II. Mục đích, quan điểm xây dựng Nghị quyết

1. Mục đích

Việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 vốn cân đối ngân sách địa phương nhằm đảm bảo cơ sở pháp lý để sớm triển khai thực hiện các dự án, phát huy hiệu quả nguồn vốn.

2. Quan điểm chỉ đạo

Việc xây dựng Nghị quyết phải đảm bảo yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp, tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh;

đảm bảo công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân trong quá trình xây dựng và ban hành Nghị quyết.

III. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 vốn cân đối ngân sách địa phương được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 32/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016, điều chỉnh tại Nghị quyết số 26/2018/NQ-HĐND ngày 26/10/2018.

Trên cơ sở khả năng triển khai thực hiện thực tế của các dự án, nhu cầu đầu tư, UBND tỉnh dự kiến trình điều chỉnh đối với nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương trong phạm vi tổng mức vốn đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 26/2018/NQ-HĐND ngày 26/10/2018.

2. Đối tượng áp dụng

Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan đến việc sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương trong giai đoạn 2016 - 2020.

IV. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

1. Đề xuất điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 của 12 dự án với tổng vốn cắt giảm là 99,5 tỷ đồng, cụ thể:

a) Đề xuất điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của 11/15 dự án dự kiến khởi công mới năm 2020 với số vốn cắt giảm là **40,5 tỷ đồng**, bao gồm:

- Giảm 25,5 tỷ đồng vốn trung hạn của 10 công trình giáo dục – đào tạo có tính chất đầu tư nâng cấp, bổ sung hạng mục ở các điểm trường đang hoạt động, chuyển qua sử dụng nguồn chi thường xuyên thuộc dự toán chi năm 2020 trong kinh phí mua sắm, duy tu, sửa chữa chống xuống cấp trường lớp của ngành giáo dục và đào tạo.

- Giảm 15 tỷ đồng vốn trung hạn của dự án Khu căn cứ hậu cần địa phương đề nghị chuyển sang giai đoạn 2021 - 2025 để thực hiện.

b) Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đối với dự án đang thực hiện đầu tư là Nâng cấp Bệnh viện đa khoa tỉnh lên hạng 1, theo báo cáo của Chủ đầu tư dự án (BQL DA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh), hiện Đề án đầu tư phát triển Bệnh viện đa khoa tỉnh lên hạng 1 chưa được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông qua, nên đề nghị điều chỉnh giảm quy mô dự án, chỉ thực hiện một số hạng mục quan trọng, cấp thiết, do vậy đề xuất điều chỉnh giảm **59 tỷ đồng**, vốn trung hạn 2016 - 2020 còn lại của dự án này sau điều chỉnh là 21 tỷ đồng (*vốn trung hạn 2016 - 2020 của dự án này là 80 tỷ đồng, đến nay đã giải ngân 600 triệu đồng*).

2. Đề xuất bổ sung danh mục thuộc kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 ngân sách địa phương

Qua rà soát, UBND tỉnh dự kiến bổ sung số vốn trung hạn 2016 -2020

cắt giảm của các dự án trên (**99,5 tỷ đồng**) cho các danh mục cụ thể sau:

a) Bổ sung vốn; hỗ trợ ngân sách cấp dưới để thực hiện đầu tư dự án trong giai đoạn 2016 - 2020 là **96,5 tỷ đồng**

(1) **Dự án Hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của thành phố Quảng Ngãi:** Dự án có tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 300 tỷ đồng với mục tiêu đầu tư nhằm đảm bảo tiêu thoát nước mưa, nước thải cho vùng mặt tiền bờ sông Trà Khúc là một trong bốn vùng chức năng cơ bản của thành phố Quảng Ngãi. Đồng thời, kết hợp với dự án Đập dâng hạ lưu sông Trà khúc một cách hợp lý để phát huy tối đa hiệu quả, mục tiêu đầu tư dự án Đập dâng, đề nghị bố trí kế hoạch trung hạn 2016 - 2020 là **76 tỷ đồng** để đưa vào thực hiện đầu tư năm 2020, phần còn lại tiếp tục bố trí trong giai đoạn 2021 - 2025.

(2) **Xây dựng khu tái định cư và cấp nước sinh hoạt phục vụ nhân dân bị ảnh hưởng bởi dự án nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt tại xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa:** Dự án Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt tại xã Nghĩa Kỳ được dự kiến hoạt động và cuối năm 2019, nhằm ổn định cuộc sống người dân sống xung quanh nhà máy, đảm bảo an toàn về môi trường, xử lý bức xúc và tránh tạo điểm nóng về an ninh, trật tự trong nhân dân và trên cơ sở đề nghị của UBND huyện Tư Nghĩa tại Công văn số 1395/UBND ngày 20/6/2019, UBND tỉnh đã có Công văn số 3643/UBND-TH ngày 28/6/2019, trong đó thống nhất hỗ trợ từ ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện Tư Nghĩa khoảng 26,5 tỷ đồng để triển khai dự án; trong đó từ nguồn vượt thu năm 2018, UBND tỉnh đã hỗ trợ 06 tỷ đồng (hạng mục Khu tái định cư là 05 tỷ đồng, cấp nước sinh hoạt là 01 tỷ đồng), còn lại **20,5 tỷ đồng** đề nghị bố trí trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương.

b) Bổ sung **03 tỷ đồng** để bố trí cho danh mục dự án chuẩn bị đầu tư

Nhằm tranh thủ nguồn vốn ngân sách Trung ương và bố trí cho các dự án đủ điều kiện giao vốn chuẩn bị đầu tư trong năm 2019 - 2020, UBND tỉnh đề nghị bổ sung 05 danh mục dự án chuẩn bị đầu tư vào kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016 - 2020: (1) *Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM);* (2) *Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở (vốn vay WB);* (3) *Trường THPT Lý Sơn;* (4) *Nhà khách A3 của Tỉnh ủy,* (5) *Trường Chính trị, giai đoạn 2.*

Bên cạnh đó, trên cơ sở đề nghị của UBND huyện Sơn Tây và Minh Long, UBND tỉnh dự kiến điều chỉnh nội bộ vốn trung hạn NSDP của dự án Hỗ trợ vốn các vùng chuyên canh cây nông nghiệp, cụ thể: Tại Nghị quyết số 26/2018/NQ-HĐND ngày 26/10/2018, HĐND tỉnh bố trí 63,325 tỷ đồng vốn trung hạn NSDP để Hỗ trợ vốn các vùng chuyên canh cây nông nghiệp (trên địa bàn 06 huyện miền núi), trong quá trình thực hiện, UBND huyện Sơn Tây và Minh Long kiến nghị như sau:

UBND huyện Sơn Tây có Tờ trình số 93/TTr-UBND ngày 19/9/2019 về việc xin bổ sung kinh phí thực hiện dự án vùng chuyên canh cau trên

địa bàn huyện Sơn Tây, trong đó UBND huyện báo cáo do có nhiều hộ gia đình đăng ký tham gia dự án nên đề nghị bổ sung kinh phí là 12 tỷ đồng, nâng tổng vốn trung hạn hỗ trợ Sơn Tây thực hiện vùng chuyên canh cây Cau là 32 tỷ đồng. Đồng thời UBND huyện Minh Long có Công văn số 671/UBND-KTTH ngày 26/9/2019, kiến nghị điều chỉnh giảm kế hoạch trung hạn của dự án Vùng chuyên canh cây Chè, huyện Minh Long là 12 tỷ đồng do vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Do vậy, UBND tỉnh thống nhất điều chỉnh nội bộ kế hoạch trung hạn NSDP hỗ trợ vốn các vùng chuyên canh cây nông nghiệp giữa 02 huyện Minh Long và Sơn Tây là: (1) Điều chỉnh giảm vốn trung hạn của dự án Vùng chuyên canh cây Chè, huyện Minh Long là 12 tỷ đồng, kế hoạch trung hạn còn lại là 06 tỷ đồng (đã bố trí 06 tỷ đồng kế hoạch năm 2019); (2) Điều chỉnh tăng vốn trung hạn của dự án Vùng chuyên canh cây Cau, huyện Sơn Tây là 12 tỷ đồng, nâng tổng kế hoạch trung hạn của dự án là 32 tỷ đồng (*đã bố trí 10 tỷ đồng kế hoạch năm 2019*).

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

V. Nguồn lực đầu tư

Đây là điều chỉnh qua lại giữa các dự án do thay đổi nhu cầu sử dụng, khả năng triển khai thực hiện nên nguồn lực được đảm bảo, tổng vốn trung hạn của địa phương không thay đổi so với vốn đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 26/2018/NQ-HĐND ngày 26/10/2018.

VI. Thời gian dự kiến trình thông qua Nghị quyết

Tại kỳ họp lần thứ 16, HĐND tỉnh - Khóa XII (khoảng tháng 11/2019).

Căn cứ Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh thống nhất thực hiện trình dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 vốn cân đối ngân sách địa phương tại kỳ họp HĐND tỉnh khóa XII lần thứ 16 (tháng 11/2019) theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNs - HĐND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tư pháp;
- VPUB: CVP, PCVP, TH, CBTH;
- Lưu: VT, P.THvan292.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Căng

Phụ lục

DỰ KIẾN DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 2016-2020

Nguồn vốn: Cân đối ngân sách địa phương

(Kem theo Tờ trình số 123 /TTr-UBND ngày 29/10/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)



Đơn vị: Triệu đồng

TT	TÊN DỰ ÁN	Đầu mối giao kế hoạch	Địa điểm xây dựng	Nâng lên thiết kế	Thời gian thực hiện	Quyết định đầu tư			Vốn trung hạn NSDP 2016 - 2020 đã giao	Đã giải ngân	Vốn trung hạn NSDP 2016 - 2020 dự kiến điều chỉnh			Ghi chú
						Số Quyết định	Tổng mức đầu tư	Trong đó: Ngân sách địa phương			Tổng số	Trong đó:	Tăng	Giảm
TỔNG CỘNG														
A	Danh mục điều chỉnh giảm kế hoạch 2016 - 2020						1.751.160	874.952	183.825	600	183.825	99.500	99.500	
I	Dự án đang thực hiện						163.052	163.052	120.500	600	21.000	-	99.500	
1	Nâng cấp BVĐK tỉnh lên hạng 1 (HM: Khu điều trị cán bộ trung cao và các khoa phòng chức năng)	BQL DA ĐT XD các CT DD và CN tỉnh	TP. Quảng Ngãi		2018-2021		78.000	78.000	80.000	600	21.000	-	59.000	Điều chỉnh giảm quy mô đầu tư, TMĐT từ 111 tỷ đồng xuống còn 78 tỷ đồng (877/TTr-BQLDDCN,05/8/2019)
II	Dự án dự kiến khởi công mới năm 2020						85.052	85.052	40.500				40.500	
	Chuyển sang sử dụng vốn sự nghiệp						65.052	65.052	25.500				25.500	
2	Trường THCS DTNT Sơn Tây - Nhà tập đa năng	BQL DA ĐT XD các CT DD và CN tỉnh	Sơn Tây	819 m2 sàn	2020-2021		6.676	6.676	2.500				2.500	Sử dụng vốn sự nghiệp
3	Trường THCS DTNT Trà Bồng - Nhà tập đa năng	BQL DA ĐT XD các CT DD và CN tỉnh	Trà Bồng	819 m2 sàn	2020-2021		6.676	6.676	2.500				2.500	Sử dụng vốn sự nghiệp
4	Trường THPT Phạm Kiệt - Nhà tập đa năng	BQL DA ĐT XD các CT DD và CN tỉnh	Ba Tơ	819 m2 sàn	2020-2021		6.676	6.676	2.500				2.500	Sử dụng vốn sự nghiệp
5	Trường THCS DTNT Minh Long - Nhà tập đa năng	BQL DA ĐT XD các CT DD và CN tỉnh	Minh Long	819 m2 sàn	2020-2021		6.676	6.676	2.500				2.500	Sử dụng vốn sự nghiệp
6	Trường THCS THPT Phạm Kiệt - GPMB; XD Nhà tập đa năng	BQL DA ĐT XD các CT DD và CN tỉnh	Sơn Hà	819 m2 sàn	2020-2021		7.676	7.676	2.500				2.500	Sử dụng vốn sự nghiệp
7	Trường THCS DTNT Sơn Hà - Nhà tập đa năng	BQL DA ĐT XD các CT DD và CN tỉnh	Sơn Hà	819 m2 sàn	2020-2021		6.676	6.676	2.500				2.500	Sử dụng vốn sự nghiệp

TT	TÊN DỰ ÁN	Đầu mối giao kế hoạch	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian thực hiện	Quyết định đầu tư			Vốn trung hạn NSDP 2016 - 2020 đã giao	Đã giải ngân	Vốn trung hạn NSDP 2016 - 2020 dự kiến điều chỉnh			Ghi chú
						Số Quyết định	Tổng mức đầu tư	Trong đó: Ngân sách địa phương			Tổng số		Trong đó:	
											Tăng		Giảm	
8	Trường THCS DTNT Tây Trà - Nhà tập đa năng	BQL DA ĐT XD các CT DD và CN tinh	Tây Trà	819 m2 sàn	2020-2021		6.676	6.676	2.500		-	-	2.500	Sử dụng vốn sự nghiệp
9	Trường THPT Minh Long - Nhà tập đa năng	BQL DA ĐT XD các CT DD và CN tinh	Minh Long	819 m2 sàn	2020-2021		6.676	6.676	2.500		-	-	2.500	Sử dụng vốn sự nghiệp
10	Trường THPT Nguyễn Công Phương - Nhà hiệu bộ	BQL DA ĐT XD các CT DD và CN tinh	Nghĩa Hành	711 m2 sàn	2020-2021		5.322	5.322	2.500		-	-	2.500	Sử dụng vốn sự nghiệp
11	Trường THPT Ba Tơ - Nhà hiệu bộ	BQL DA ĐT XD các CT DD và CN tinh	Ba Tơ	711 m2 sàn	2020-2021		5.322	5.322	3.000		-	-	3.000	Sử dụng vốn sự nghiệp
	<i>Chuyển sang giai đoạn 2021 - 2025</i>						20.000	20.000	15.000		-	-	15.000	
12	Khu căn cứ hậu cần địa phương	BCH Quân sự tinh	Tư Nghĩa		2020-2022		20.000	20.000	15.000		-	-	15.000	Chuyển sang giai đoạn 2021 - 2025
B	Danh mục dự kiến bổ sung kế hoạch 2016 - 2020						1.588.108	711.900			99.500	99.500		
	<i>Hỗ trợ, bồi sung vốn để thực hiện đầu tư trong giai đoạn 2016 - 2020</i>						373.000	373.000			96.500	96.500		
1	Hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của thành phố Quảng Ngãi (lưu vực ra sông Trà Khúc)	BQLDA ĐTXD các CT Giao thông tinh	TP. Quảng Ngãi		2020-2022		300.000	300.000			76.000	76.000		Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 01/7/2016 của Tỉnh ủy (Chưa bao gồm 01 tỷ đồng đã bố trí từ vốn vượt thu 2018)
2	Xây dựng khu tái định cư và cấp nước sinh hoạt phục vụ nhân dân bị ảnh hưởng bởi dự án nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt tại xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa	UBND huyện Tư Nghĩa	Tư Nghĩa		2019-2020		73.000	73.000			20.500	20.500		Di dời nhân dân bị ảnh hưởng Dự án Nhà máy máy xử lý rác thải sinh hoạt tại xã Nghĩa Kỳ (Chưa bao gồm 06 tỷ đồng đã bố trí từ vốn vượt thu 2018)
	<i>Danh mục dự án bồi sung để chuẩn bị đầu tư</i>						1.215.108	338.900			3.000	3.000		
3	Trường THPT Lý Sơn	UBND huyện Lý Sơn	Lý Sơn				80.000	80.000			300	300		

TT	TÊN DỰ ÁN	Đầu mối giao kế hoạch	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian thực hiện	Quyết định đầu tư			Vốn trung hạn NSDP 2016 - 2020 đã giao	Đã giải ngân	Vốn trung hạn NSDP 2016 - 2020 dự kiến điều chỉnh			Ghi chú	
						Số Quyết định	Tổng mức đầu tư	Trong đó: Ngân sách địa phương			Tổng số	Trong đó:			
											Tăng	Giảm			
4	Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở (vốn vay WB)	Sở Y tế					220.708	44.500			800	800		Vốn NSDP đối ứng là 44,5 tỷ đồng	
5	Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM)	BQLDA ĐTXD các CT Giao thông tỉnh					770.000	70.000			900	900		Vốn NSDP đối ứng là 70 tỷ đồng	
6	Trường Chính trị tỉnh, giai đoạn 2	BQLDA ĐTXD các CT DD và CN tỉnh	TPQN		2021-2024		79.000	79.000			500	500			
7	Nhà khách A3 Tỉnh ủy	BQLDA ĐTXD các CT DD và CN tỉnh	TPQN		2020 - 2023		65.400	65.400			500	500		Đưa vào thực hiện đầu tư khi có điều kiện về vốn	
C	Điều chỉnh nội bộ trong dự án Hỗ trợ vốn các vùng chuyên canh cây nông nghiệp (đầu tư cây giống và hỗ trợ kỹ thuật)								63.325		63.325				
<i>Trong đó:</i>															
	Vùng chuyên canh cây Cau, huyện Sơn Tây	UBND huyện Sơn Tây	Sơn Tây						20.000		32.000	12.000			
	Vùng chuyên canh cây Chè, huyện Minh Long	UBND huyện Minh Long	Minh Long						18.000		6.000	12.000			